

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành:
Sửa chữa mặt đường, gia cố lề Đường tỉnh 933C, tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Cần Thơ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Sửa chữa mặt đường, gia cố lề Đường tỉnh 933C, tỉnh Sóc Trăng.
 - Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng (nay là Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ).
 - Địa điểm xây dựng: Đường tỉnh 933C.
 - Thời gian khởi công - hoàn thành: Ngày 27/7/2021 - Ngày 21/12/2021.
- Điều 2.** Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	23.800.000.000	23.309.865.000
1	Chi phí xây dựng	21.429.889.237	21.408.727.000
2	Chi phí quản lý dự án	489.770.378	466.450.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	1.383.596.364	1.329.892.000
4	Chi phí khác	97.227.822	104.796.000
5	Chi phí dự phòng	399.516.199	-

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

-	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng cộng	23.800.000.000	23.309.865.000	23.250.364.000	82.805.000	23.304.000
1	Vốn khác	23.800.000.000	23.309.865.000	23.250.364.000	82.805.000	23.304.000
-	Kinh phí sự nghiệp giao thông vận tải năm 2021	23.800.000.000	23.227.060.000	23.250.364.000	-	23.304.000
-	Số vốn còn được bố trí theo giá trị quyết toán		82.805.000	-	82.805.000	-

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	23.309.865.000	-		-
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	23.309.865.000	-		-

4. Chi phí đầu tư không tính vào giá trị tài sản: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính, Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan:

1. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Tài chính: Thực hiện lưu trữ thông tin, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành chặt chẽ, đầy đủ và đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực toàn bộ hồ sơ, số liệu trình phê duyệt quyết toán.

2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng thực hiện, đơn giá, giá trị đề nghị thanh toán, tính đúng đắn của số liệu hồ sơ quyết toán.

b) Được phép tất toán chi phí và nguồn vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng.

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	23.309.865.000	
1	Vốn khác	23.309.865.000	
-	Kinh phí sự nghiệp giao thông vận tải năm 2021	23.227.060.000	
-	Số vốn còn được bố trí theo giá trị quyết toán	82.805.000	

c) Tổng các khoản công nợ theo báo cáo quyết toán của chủ đầu tư và bảng đối chiếu số liệu cấp phát thanh toán là:

- Tổng nợ phải trả (các khoản Chủ đầu tư phải thanh toán tiếp tục): **82.805.000 đồng.**

- Tổng nợ phải thu (các khoản Chủ đầu tư phải thu hồi): **23.304.000 đồng.**

(Chi tiết các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị theo Phụ lục kèm theo).

Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ và tất toán tài khoản của dự án theo đúng quy định.

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ	23.309.865.000	

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XIX, Giám đốc Giám đốc Sở Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND TP (1);
- VP. UBND TP (2G, 3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, D.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hòa